

Số: /QĐ-SYT

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc thu hồi chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh**

**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ**

*Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;*

*Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ - CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;*

*Căn cứ Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; Căn cứ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;*

*Căn cứ Thông tư số 35/2013/TT-BYT ngày 30/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định về thu hồi chứng chỉ hành nghề, giấy phép hoạt động và đình chỉ hoạt động chuyên môn của người hành nghề, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;*

*Theo đề nghị của Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ Y - Dược, Sở Y tế.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thu hồi 27 Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh của người hành nghề tại phụ lục đính kèm Quyết định này.

**Điều 2.** Các cá nhân có tên tại Điều 1 không được sử dụng chứng chỉ hành nghề do Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk cấp để hành nghề khám bệnh, chữa bệnh dưới bất kỳ hình thức nào kể từ ngày Quyết định có hiệu lực.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 4.** Lãnh đạo các phòng Nghiệp vụ Y Dược, Thanh tra Sở Y tế; cá nhân có tên tại Điều 1 và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Cục Quản lý KCB – BHYT (báo cáo);
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố (để biết);
- Thanh tra Sở Y tế (theo dõi);
- Website Sở Y tế (đăng tải);
- Lưu: VT, NVYD (01b).

**KT.GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Hùng**

**Phụ lục**

(đính kèm Quyết định số       /QĐ-SYT ngày        /        /2022 của Sở Y tế)

**DANH SÁCH CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ THU HỒI**

| <b>Stt</b> | <b>Họ và tên</b>    | <b>Số CCHN</b>  | <b>Ngày cấp</b> | <b>Phạm vi hoạt động chuyên môn</b>                                                                                                                                | <b>Lý do thu hồi</b>                             |
|------------|---------------------|-----------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|
| 1.         | Hàn Thị Hoa         | 001304/ĐL-CCHN  | 10/4/2013       | Thực hiện chức năng nhiệm vụ theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng | Cấp lại do thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn |
| 2.         | H Bi Li Niê         | 008296/ĐL-CCHN  | 17/8/2018       | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ                          | Cấp lại do thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn |
| 3.         | Võ Phương Hạnh      | 0003841/ĐL-CCHN | 11/4/2014       | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                 | Cấp lại do thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn |
| 4.         | Lê Thị Hải Yến      | 0005077/ĐL-CCHN | 10/12/2014      | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                 | Cấp lại do thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn |
| 5.         | Quách Thị Trà My    | 008234/ĐL-CCHN  | 04/7/2018       | Kỹ thuật viên xét nghiệm                                                                                                                                           | Cấp lại do thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn |
| 6.         | Trần Thị Hải Yến    | 001517/ĐL-CCHN  | 20/5/2013       | Thực hiện chức năng nhiệm vụ theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng | Cấp lại do thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn |
| 7.         | Nguyễn Lê Thảo Uyên | 0005801/ĐL-CCHN | 27/7/2015       | Kỹ thuật viên xét nghiệm                                                                                                                                           | Cấp lại do thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn |

|     |                            |                     |            |                                                                                                                                                              |                                                     |
|-----|----------------------------|---------------------|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|
| 8.  | Nguyễn Trần Việt<br>Trình  | 006468/ĐL-<br>CCHN  | 20/5/2016  | Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Hộ<br>sinh quy định tại Thông tư liên tịch số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015                                  | Cấp lại do thay đổi phạm vi<br>hoạt động chuyên môn |
| 9.  | Lê Minh Đức                | 0005130/ĐL-<br>CCHN | 26/12/2014 | Thực hiện chức năng nhiệm vụ của cao đẳng<br>xét nghiệm                                                                                                      | Cấp lại do thay đổi phạm vi<br>hoạt động chuyên môn |
| 10. | Phạm Thị Thủy              | 002989/ĐL-<br>CCHN  | 26/12/2013 | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-<br>BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội<br>vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch<br>viên chức y tế điều dưỡng | Cấp lại do thay đổi phạm vi<br>hoạt động chuyên môn |
| 11. | Trần Thị Thúy              | 002973/ĐL-<br>CCHN  | 26/12/2013 | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-<br>BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội<br>vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch<br>viên chức y tế điều dưỡng | Cấp lại do thay đổi phạm vi<br>hoạt động chuyên môn |
| 12. | Trần Nguyên<br>Phương Thảo | 002222/ĐL-<br>CCHN  | 26/12/2013 | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-<br>BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội<br>vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch<br>viên chức y tế điều dưỡng | Cấp lại do thay đổi phạm vi<br>hoạt động chuyên môn |
| 13. | Phạm Thị Bảo My            | 0005950/ĐL-<br>CCHN | 26/12/2013 | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-<br>BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội<br>vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch<br>viên chức y tế điều dưỡng | Cấp lại do thay đổi phạm vi<br>hoạt động chuyên môn |
| 14. | Nguyễn Thị<br>Hương Lan    | 009524/ĐL-<br>CCHN  | 11/4/2021  | KHám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại                                                                                                                       | Cấp lại do thay đổi phạm vi<br>hoạt động chuyên môn |
| 15. | Nguyễn Thị Thu<br>Thủy     | 0004429/ĐL-<br>CCHN | 30/6/2014  | Quy định tại Thông tư liên tịch số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015<br>của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ<br>các ngạch viên chức hộ sinh       | Cấp lại do thay đổi phạm vi<br>hoạt động chuyên môn |
| 16. | Đặng Thị Nguyên<br>Đào     | 003503/ĐL-<br>CCHN  | 27/01/2014 | Quy định tại Thông tư liên tịch số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015<br>của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ<br>các ngạch viên chức hộ sinh       | Cấp lại do thay đổi phạm vi<br>hoạt động chuyên môn |

|     |                        |                 |            |                                                                                                                                                    |                                                  |
|-----|------------------------|-----------------|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|
| 17. | Nguyễn Thị Thảo        | 003085/ĐL-CCHN  | 26/12/2013 | Thực hiện chức năng nhiệm vụ của kỹ thuật viên xét nghiệm                                                                                          | Cấp lại do thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn |
| 18. | Lê Hoàng Huy           | 002274/ĐL-CCHN  | 29/10/2013 | Thực hiện chức năng nhiệm vụ của kỹ thuật viên hình ảnh y học                                                                                      | Cấp lại do thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn |
| 19. | Trần Duy Diệu Uyên     | 002246/ĐL-CCHN  | 29/10/2013 | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Cấp lại do thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn |
| 20. | Trần Việt Hà           | 002248/ĐL-CCHN  | 29/10/2013 | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Cấp lại do thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn |
| 21. | Nguyễn Thị Phương Thảo | 0004439/ĐL-CCHN | 30/6/2014  | Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Y sỹ đa khoa                                                                                                      | Cấp lại do thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn |
| 22. | Lý Thị Thời            | 001683/ĐL-CCHN  | 15/7/2013  | Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Hộ sinh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015                              | Cấp lại do thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn |
| 23. | Vũ Thị Kim Len         | 003054/ĐL-CCHN  | 26/12/2013 | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Cấp lại do thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn |
| 24. | Phan Thị Thu Hằng      | 003097/ĐL-CCHN  | 26/12/2013 | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Cấp lại do thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn |
| 25. | Bùi Thị Hạnh           | 001729/ĐL-CCHN  | 15/7/2013  | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Cấp lại do thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn |
| 26. | Phạm Thị Diêm          | 008727/ĐL-CCHN  | 03/7/2019  | Chuyên khoa Gây mê hồi sức                                                                                                                         | Cấp lại do thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn |
| 27. | Nguyễn Thị Hải Yến     | 002938/ĐL-CCHN  | 24/12/2013 | Thực hiện chức năng nhiệm vụ của kỹ thuật viên hình ảnh y học                                                                                      | Cấp lại do bị mất                                |